

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ CHÍ LINH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2018/HS - ST

Ngày: 15 - 11 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đới Văn Trinh và ông Nguyễn Văn Vỹ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Như Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở nhà văn hóa khu dân cư TC - HÊ, Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2018/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Văn Q, sinh năm 1996 tại xã HT, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn HG cũ, xã HT, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn H và bà Nguyễn Thị H; tiền án: không, tiền sự: Ngày 31/8/2017 có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an xã HT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09 ngày 09/9/2017. Ngày 07/2/2018 Q nộp phạt số tiền 1.500.000 đồng theo quyết định trên; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24-8-2018, ( bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**- Bị hại:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961 và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Khu dân cư CN 1, phường CH, thị xã C, tỉnh Hải Dương (đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

**- Người tham gia tố tụng khác:**

**+ Những người làm chứng:**

**- Anh Nguyễn Quy H, sinh năm 1971.**

**- Anh Phùng Đức Th, sinh năm 1977.**

Đều có địa chỉ: Khu dân cư CN 1, phường CH, thị xã C, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt tại phiên tòa*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 03-02-2018, Mai Văn Q đi bộ từ nhà theo đường tàu đến địa phận phường CH, thị xã C với mục đích xem nhà ai có sở hữu thì trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Đến 4 giờ cùng ngày Q đi đến đoạn đường tàu giáp đất nhà ông Nguyễn Văn T thuộc khu dân cư CN 1, phường CH, thị xã C, tỉnh Hải Dương thì nghe thấy trong vườn nhà ông T có tiếng gà gáy, mọi người đang ngủ nên Q đã nảy sinh ý định trộm cắp gà nhà ông T. Q chui qua bờ rào men theo ao đi vào vườn, khi đi đến khu vực chuồng gà Q dùng tay giật mạnh cửa chuồng gà bung ra. Nhìn thấy trên nóc chuồng gà có 01 bao tải chứa, Q lấy bao xuống rồi dùng tay túm cổ được 06 con gà trống cho vào trong bao tải chứa. Ông T nghe tiếng động đi ra bật điện, soi đèn pin, Q hoảng sợ bỏ chạy, ông T hô hào cùng quần chúng nhân dân bắt giữ được Q cùng tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07 ngày 21-8-2018 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã C kết luận: 06 con gà trống lông màu vàng đỏ tổng trọng lượng 19,5 kg tại thời điểm ngày 03-2-2018 có giá trị là 1.170.000đ.

Tại bản cáo trạng số 72/CT -VKS - CL ngày 28-10-2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Mai Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

#### *Tại phiên tòa:*

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mai Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 04 giờ ngày 03-02-2018, tại gia đình ông Nguyễn Văn T ở khu dân cư CN 1, phường CH, thị xã C, tỉnh Hải Dương bị cáo Mai Văn Q đã lợi dụng sơ hở chiếm đoạt của gia đình ông T 06 con gà trống trị giá 1.170.000đ, bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích tư lợi nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà mình đã thực hiện. Bị cáo vừa bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp, chưa được xóa tiền sự, không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, trừng trị bị cáo, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có tài sản, không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu giữ tài sản trả lại cho bị hại, bị hại nhận tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Mai Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 ; Điểm 38, điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Văn Q 07 (bảy) tháng tù, thời hạn được tính từ ngày tạm giam 24-8-2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: : Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Mai Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND thị xã Chí Linh;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thu Hằng**